

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 31 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị N (V), sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ dân phố Hg, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số X đường T, Tổ Y, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N (V) và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị N (V) và anh Nguyễn Đình T công nhận vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 15/3/2017. Chị Nô (V) và anh T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị n cho chị Lê Thị N (V) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị N (V) và anh Nguyễn Đình T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị N (V) và anh Nguyễn Đình T thỏa thuận chị Lê Thị N (V) chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị N (V) đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số AA/2021/0003565 ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị N (V) số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- UBND phường Thủy Phương  
(ĐKKH ngày 25/3/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Phương Thảo**